

Bản án số: 11/2019/KDTM-ST

Ngày 07 tháng 11 năm 2019

V/v: “*tranh chấp hợp đồng  
mua bán hàng hóa*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU TP ĐÀ NẴNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Phạm Thanh Thủy**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Văn Bình và bà Huỳnh Thị Lệ**

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Phạm Thái Trâm Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa:* **Ông Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2019/TLST-KDTM ngày 25 tháng 6 năm 2019 về “*tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2019/QĐXX-KDTM ngày 26 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2019/QĐST-KDTM ngày 19.9.2019 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP; Địa chỉ: thôn Lam Phụng, xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Đại diện theo pháp luật: bà Huỳnh Thị M - Chức vụ: giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn T - sinh năm 1970. (Theo giấy ủy quyền ngày 10.4.2019). Có mặt

- ***Bị đơn:*** Công ty cổ phần xây dựng điện VN7; Địa chỉ trụ sở theo giấy đăng ký kinh doanh: Số 51 Phạm Như Xương, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Đậu Quang T - Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Trong đơn khởi kiện cũng như quá trình giải quyết ông Nguyễn T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:***

Vào ngày 06.01.2017 Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 do ông Đậu Quang T, chức vụ: giám đốc là người đại diện theo pháp luật có ký hợp đồng mua bán vật tư số 36-2017/HĐKT với Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP; Địa chỉ: thôn Lam Phụng, xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Đại diện theo pháp luật: bà Huỳnh Thị M - Chức vụ: giám đốc với nội dung hợp đồng là Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP cung cấp các vật tư là cát, đá xây dựng, địa điểm giao hàng là xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng. Sau khi ký hợp đồng Công ty đã giao hàng đúng chuẩn và đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng bàn giao cho Công ty cổ

phần xây dựng điện VN7 với tổng số tiền nợ là 410.042.000 đồng, Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 đã chuyển ba lần tiền là 180.000.000 đồng, vậy Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 còn nợ lại số tiền 230.042.000 đồng công ty Tiên Phát đã nhiều lần yêu cầu Công ty VNECO7 thanh toán số tiền còn lại nhưng công ty VNECO7 vẫn cố tính trốn tránh và không chịu đã không chịu hợp tác do vậy Công ty Tiên Phát mới khởi kiện yêu cầu Công ty VNECO7 phải thanh toán số tiền nợ còn lại là 230.042.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

\* Đối với bị đơn Công ty cổ phần xây dựng điện VN7: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên hòa giải nhưng đại diện Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 không đến tham gia phiên hòa giải cũng như không có văn bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án. Do vậy Tòa án tiến hành lập biên bản hòa giải không thực hiện được và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

**\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:**

- Về thủ tục tố tụng: về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án; bị đơn Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 đại diện theo pháp luật ông Đậu Quang T không chấp hành nghiêm pháp luật, vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

- Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ số tiền là **230.042.000 đồng** (Hai trăm ba mươi triệu, không trăm bốn mươi hai ngàn đồng) và không yêu cầu tính lãi.

Án phí KDTM sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] **Về thủ tục tố tụng:** Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp hợp đồng mua bán giữa Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP với Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của BLTTDS. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không xuất trình thêm chứng cứ mới.

Tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 19.9.2019 và cũng như phiên tòa hôm nay Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn là Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 đại diện theo pháp

luật có ông Đậu Quang T nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu khởi kiện của Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP với Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 thì thấy:

Xuất phát từ việc Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 do ông Đậu Quang T, chức vụ: giám đốc là người đại diện theo pháp luật có ký hợp đồng mua bán vật tư số 36-2017/HĐKT với Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP; Địa chỉ: thôn Lam Phụng, xã Đại Đồng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Đại diện theo pháp luật: bà Huỳnh Thị M - Chức vụ: giám đốc về việc mua bán đá, cát xây dựng. Trong hợp đồng đều thể hiện phương thức nhận hàng tại xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng và thanh toán là bên Công ty cổ phần điện VNECO7 (Công ty VNECO7) sẽ căn cứ vào khối lượng vật tư đã giao, sau khi đối chiếu sẽ thanh toán 80% giá trị, số tiền còn lại 20% sẽ thanh toán cho bên bán khi bên mua hết nhu cầu. và bên bán sẽ cung cấp hóa đơn GTGT cho bên mua theo khối lượng đã thực hiện giao hàng.

Căn cứ khối lượng hàng cung cấp bên Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP đã tiến hàng xuất hóa đơn GTGT cho Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 tổng giá trị là 410.042.000 đồng và Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 đã chuyển trả được số tiền 180.000.000 đồng (có ủy nhiệm chi).

Tại phiên Tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xuất trình “**thư xác nhận công nợ ngày 30.9.2017 có đại diện theo pháp luật là ông Đậu Quang T ký xác nhận, tính đến ngày 30.9.2017 Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 còn nợ Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP số tiền 230.042.000 đồng**”

Bị đơn Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 đã được thông báo yêu cầu khởi kiện của Công ty Tiến Phát nhưng Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 đã không có ý kiến gì khi nhận các thông báo của Tòa án.

Do vậy Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do bên Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP cung cấp là: Hợp đồng kinh tế số 36/2017/HĐKT ngày 06.01.2017; các hóa đơn giá trị gia tăng đã xuất cho Công ty VNECO7, chứng từ ngân hàng là 3 lệnh thanh toán của Ngân hàng TMCP An Bình với tổng số tiền thanh toán là 180.000.000 đồng và thư xác nhận công nợ ngày 30.9.2017. HĐXX áp dụng các Điều 50,55 Luật thương mại; Điều 117, 280 BLDS buộc Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 có trách nhiệm phải thanh toán cho Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP số tiền 230.042.000 đồng là có cơ sở.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP không yêu cầu tính lãi nên HĐXX không xem xét

[3] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

+ Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 phải chịu là 11.502.000 đồng (*mười một triệu, năm trăm lẻ hai ngàn đồng*).

+ Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 5.751.000 đồng (*mười một triệu, chín trăm bốn mươi bảy ngàn, tám trăm bốn mươi ba đồng*) theo Biên lai thu số 0006259 ngày 25.6.2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điều 50,55 Luật thương mại;  
- Điều 117,280 Bộ luật dân sự năm 2015;  
- Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận đơn khởi kiện Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP đối với Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”.

Tuyên xử: Buộc Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 có đại diện theo pháp luật là ông Đậu Quang T, chức vụ: giám đốc phải trả cho Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP số tiền là **230.042.000 đồng (hai trăm ba triệu, không trăm bốn mươi hai ngàn đồng)**

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

+ Công ty cổ phần xây dựng điện VN7 phải chịu là 11.502.000 đồng (*mười một triệu, năm trăm lẻ hai ngàn đồng*).

+ Công ty TNHH MTV DV vận tải tổng hợp TP không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 5.751.000 đồng (*mười một triệu, chín trăm bốn mươi bảy ngàn, tám trăm bốn mươi ba đồng*) theo Biên lai thu số 0006259 ngày 25.6.2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chi khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

**3. Quyền kháng cáo:** Đại diện nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKSND Quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thanh Thủy**